

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 19-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Khoàng Văn Sơn
- Ông Thùng Văn Quân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị L; sinh ngày 10 tháng 4 năm 1977 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số Căn cước công dân: 01517700xxxx, cấp ngày 17/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Hồ Nhà Ch (đã chết) và bà Hạng Thị D; Bị cáo có chồng là Kháng A Ph và 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/02/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 28/02/2024 cho tới nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- **Người phiên dịch tiếng Mông:** Bà Vàng Thị D, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản Huổi Đáp, xã Nà Khoa, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút, ngày 22/02/2024, tổ công tác của Đoàn Biên phòng C phối hợp với Công an xã C, đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Hồ Thị L đang dùng 01 con dao tự chế, cứa vào quả hình trụ tròn màu xanh của loại thực vật màu xanh, có hoa màu trắng, màu tím, màu đỏ nghi là cây thuốc phiện để lấy nhựa. Qua đấu tranh khai thác, Hồ Thị L khai nhận, loại thực vật màu xanh, có quả hình trụ tròn là cây thuốc phiện do L tự trồng và chăm sóc từ tháng 11/2023. Nguồn gốc hạt cây thuốc phiện là L xin của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Đến ngày 22/02/2024, khi một số cây thuốc phiện có quả, L đã dùng dao tự chế lấy nhựa thuốc phiện để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác phát hiện. Tổ công tác mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám nghiệm hiện trường, lập sơ đồ hiện trường, nhổ toàn bộ loại cây nêu trên và tiến hành đo đạc, kiểm đếm, thu giữ được 600 (sáu trăm) cây màu xanh có kích thước khác nhau (chiều cao trung bình từ 0,6 mét đến 1,3 mét), được trồng trên diện tích đám nương là 28,5 m² và thu giữ 01 con dao tự chế cán bằng gỗ dài 15 cm, một đầu gắn 03 lưỡi bằng kim loại được cố định bằng sợi dây màu vàng của Hồ Thị L.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng 23/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Tổng cộng 600 cây màu xanh, có đủ rễ, thân, lá, hoa và quả hình trụ tròn màu xanh nghi là cây thuốc phiện. Tiến hành lấy 12 cây trong số 600 cây để làm mẫu gửi giám định, trong đó có 03 cây có hoa màu trắng, 03 cây có hoa màu tím, 03 cây có quả hình trụ tròn màu xanh, 03 cây chưa có hoa, còn lại 588 cây có rễ, thân, lá, hoa và quả hình trụ tròn màu xanh.

Tại Kết luận giám định số: 417/KL-KTHS, ngày 26/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu 12 cây thực vật gửi giám định là cây Thuốc phiện”

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSNP ngày 08/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hồ Thị L về tội “Trồng cây thuốc phiện” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Thị L về tội “Trồng cây thuốc phiện” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thị L từ 08 (tám) tháng đến 01 (một) năm tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều

106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dụng cụ tự chế bằng gỗ, có chiều dài 15 cm, một đầu có gắn 03 lưỡi dao tự chế được cố định bằng sợi dây màu vàng. Đối với 588 cây thuốc phiện còn lại sau khi gửi mẫu giám định, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định số xử lý vật chứng số 115/QĐ-XLVC, ngày 01/3/2024, bằng hình thức tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hồ Thị L nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào tháng 11 năm 2023, sau khi thu hoạch lúa xong, Hồ Thị L đã một mình đi bộ lên đám nương của gia đình tại bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên tiến hành dọn cỏ, rồi trộn hạt thuốc phiện với hạt cải, tiến hành gieo 02 loại hạt này trên diện tích 28,5 m² tại đám nương. Trong quá trình gieo trồng, L thỉnh thoảng lên kiểm tra, chăm sóc, dọn cỏ cho đến khi cây thuốc phiện ra quả. Khoảng 16 giờ ngày 22/02/2024, La mang theo một dụng cụ tự chế bằng gỗ dài 15 cm, một đầu có gắn 03 lưỡi kim loại buộc bằng sợi dây màu vàng, đi bộ lên đám nương, lấy nhựa từ quả cây thuốc phiện để sử dụng. Trong lúc L đang dùng dụng cụ tự chế cứa vào quả cây thuốc phiện thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng C phối hợp với Công an xã C phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 600 (sáu trăm cây) thuốc phiện và 01 dụng cụ tự chế để lấy nhựa quả thuốc phiện của Hồ Thị L. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 83 – 88), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 – 02), biên bản khám nghiệm hiện trường (39 – 41), phù hợp với vật chứng thu giữ (BL 19), Kết luận giám định (BL 52) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Thị L phạm tội “Trồng cây thuốc phiện” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật hình sự như Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trồng cây thuốc phiện, ... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

c) Với số lượng từ 500 cây đến dưới 3.000 cây”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về việc trồng cây thuốc phiện hoặc các cây có chứa chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân. Để đảm bảo thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo theo khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hồ Thị L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 247 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị (BL 69) nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là 600 cây thuốc phiện, đã gửi mẫu giám định không hoàn lại 12 cây, còn lại 588 cây thuốc phiện, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định số xử lý vật chứng số 115/QĐ-XLVC, ngày 01/3/2024, bằng hình thức tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 dụng cụ tự chế bằng gỗ, có chiều dài 15 cm, một đầu có gắn 03 lưỡi dao tự chế được cố định bằng sợi dây màu vàng, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Hồ Thị L khai đã xin hạt thuốc phiện của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị L phạm tội “Trồng cây thuốc phiện”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/02/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dụng cụ tự chế bằng gỗ, có chiều dài 15 cm, một đầu có gắn 03 lưỡi dao tự chế được cố định bằng sợi dây màu vàng.

(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị L.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Hồ Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 19/6/2024./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

